

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp vật tư y tế tiêu hao năm 2022 (lần 11)
2. Phạm vi cung cấp: chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 2 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
4. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.
5. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM- Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, quận 5, TP HCM
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 3 tháng.
7. Yêu cầu về giá chào: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 16 giờ 00, ngày 13 /12/2022
9. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá online tại website của Bệnh viện và gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Vật tư thiết bị (Tổ Vật tư y tế tiêu hao), Tầng 4, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, quận 5, TP HCM

Người liên hệ: Nguyễn Thị Kim Loan

Số điện thoại: 028.39525243

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu;
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận lưu hành tự do (nếu có), catalogue sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác).

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, VTTB (J22-249-nnthuy) (03).



GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Tấn



PHỤ LỤC DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ CUNG CẤP VẬT TƯ Y TẾ TIÊU HAO NĂM 2022 (LẦN 11)

| DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ |                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |           |             |          | HÀNG HÓA CHÀO GIÁ |                   |                     |             |                   |              |               |                       |                                                              |                      |                               |                         |                                    |                      |             |                                                     |
|-----------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|-------------|----------|-------------------|-------------------|---------------------|-------------|-------------------|--------------|---------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------------|-------------------------|------------------------------------|----------------------|-------------|-----------------------------------------------------|
| TT                    | Tên danh mục mời chào giá               | Đặc tính kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Phân nhóm | Đơn vị tính | Số lượng | Tên thương mại    | Đặc tính kỹ thuật | Phân nhóm theo TT14 | Đơn vị tính | Quy cách đóng gói | Nhà sản xuất | Nước sản xuất | Hãng/ Nước chủ sở hữu | Số đăng ký lưu hành/ Số phiếu tiếp nhận/ Giấy phép nhập khẩu | Đơn giá có VAT (VND) | Số lượng có khả năng cung ứng | Thành tiền có VAT (VND) | Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT | Mã hồ sơ kê khai giá | Giá kê khai | Thông tin người liên hệ (tên, số điện thoại, email) |
| 1                     | Catheter động mạch xâm lấn, cỡ (20-22)G | Bộ dụng cụ mở đường vào động mạch dùng đo huyết áp động mạch, xâm lấn<br>- Kim bằng thép không gỉ, dài 50 mm<br>- Catheter bằng Fluorinated ethylene propylene (FEP), cỡ 20G và 22G dài 80mm, khóa luer lock để cố định<br>- Dây dẫn đường bằng thép không gỉ, dài 25 cm, 1 đầu cứng và đầu mềm.<br>- Tiệt khuẩn<br>- Tiêu chuẩn ISO/tiêu chuẩn Châu Âu (CE)/FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) | 3         | Bộ          | 350      |                   |                   |                     |             |                   |              |               |                       |                                                              |                      |                               |                         |                                    |                      |             |                                                     |
| 2                     | Bộ gây tê ngoài màng cứng, cỡ 18G       | Bộ gây tê ngoài màng cứng<br>- Kim bằng thép không gỉ, cỡ 18G<br>- Catheter dài 1000 mm, có bơm giảm kháng lực, có miếng dán cố định bộ lọc, đầu kết nối<br>- Ống tiêm 2/10/20ml luer lock<br>- Tiệt khuẩn<br>- Tiêu chuẩn CE/ISO                                                                                                                                                                            | 2         | Cài         | 400      |                   |                   |                     |             |                   |              |               |                       |                                                              |                      |                               |                         |                                    |                      |             |                                                     |

